

Số: 199/BC-STP

Tuyên Quang, ngày 30 tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO
Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019

Căn cứ Văn bản số 1837/UBND-THCB ngày 02/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2020, Sở Tư pháp báo cáo kết quả ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019, như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Kế hoạch triển khai thực hiện

Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 51/KH-STP ngày 24/10/2018 về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019 để tổ chức thực hiện.

2. Tình hình triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và ứng dụng Hệ thống Một cửa điện tử

Sở Tư pháp đã xây dựng và cung cấp 166 dịch vụ công trực tuyến/ 166 thủ tục hành chính (đạt 100%) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp trên Trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ www.tuphaptuyenquang.gov.vn; xây dựng và đưa vào sử dụng 36 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (trong đó có: 19 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 17 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4) trên Hệ thống Một cửa điện tử tại địa chỉ dichvucong.tuyenquang.gov.vn. Tính từ ngày 16/10/2018 đến ngày 15/7/2019 đã giải quyết 1.917 hồ sơ/ 1.917 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, đạt tỷ lệ 100%, trong đó có 1.916 hồ sơ được giải quyết trước hạn và đúng hạn (chiếm tỷ lệ 99,9%), 01 hồ sơ quá hạn (chiếm tỷ lệ 0,1%).

Các dịch vụ công trực tuyến của Sở Tư pháp triển khai được đặt đường link ngay trên Trang chủ của Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với người dân, tổ chức khi có nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính (đã đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước).

2. Tình hình ứng dụng Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành

Sở Tư pháp tiếp tục duy trì ứng dụng có hiệu quả cao phần mềm Quản lý văn bản và điều hành do VNPT Tuyên Quang cung cấp; đã cấp 74 tài khoản người dùng trên Hệ thống quản lý văn bản và Điều hành (trong đó: 64 tài khoản đang hoạt động, 10 tài khoản đã đóng); áp dụng chu trình xử lý văn bản đi/ đến của phần mềm đối với tất cả các vai (văn thư, chuyên viên, lãnh đạo phòng, lãnh

đạo cơ quan), tính từ ngày 16/10/2018 đến ngày 15/7/2019 đã xử lý 4.760 văn bản đến, 1.777 văn bản đi trên Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành (*trừ văn bản mật*), trao đổi 6.537 văn bản điện tử với các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; trao đổi 4.390 thông tin điều hành; thực hiện ký số đối với 100% văn bản phát hành của Sở Tư pháp và văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Tuyên Quang trước khi được cập nhật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật (*vbpl.vn*).

3. Tình hình hoạt động của Trang thông tin điện tử

Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp được cập nhật thông tin thường xuyên và duy trì hoạt động có hiệu quả, đảm bảo các quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử theo quy định của Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ. Đã đăng tải 571 tin, bài, ảnh, văn bản (bao gồm: 43 tin, bài, ảnh; 528 văn bản) phục vụ nhu cầu tra cứu thông tin của cá nhân, tổ chức với trên 377.163 lượt truy cập; tiếp nhận và trả lời 13 câu hỏi của Công dân gửi đến Ban Biên tập Trang thông tin điện tử; cung cấp 166 dịch vụ công trực tuyến (*130 dịch vụ công trực tuyến mức độ 2; 17 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3; 19 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4*); từ ngày 16/10/2018 đến 15/7/2019 đã cập nhật mới 25 văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành lên Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang thuộc Cơ sở dữ liệu Quốc gia về văn bản pháp luật.

4. Tình hình sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ

- Tổng số hòm thư được cấp: 56
- Tổng số hòm thư thường xuyên sử dụng: 01
- 100% công chức, viên chức Sở Tư pháp sử dụng thư điện tử trong trao đổi công việc. Tuy nhiên hiện nay, các văn bản đến của cơ quan thực hiện thông qua Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành, qua thư điện tử của cơ quan do tỉnh và Bộ Tư pháp cung cấp; việc trao đổi văn bản giữa công chức, viên chức trong nội bộ cơ quan và với Phòng Tư pháp các huyện, thành phố được thực hiện thông qua Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành, do đó hệ thống thư điện tử ít được sử dụng hơn.
- Số lượng văn bản trao đổi qua hòm thư điện tử của Sở Tư pháp: 450 văn bản.

5. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

- Các biện pháp chung bảo đảm an toàn, an ninh thông tin: Sở Tư pháp đã thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin như: bật chức năng tường lửa của tất cả các thiết bị có kết nối internet, cài đặt phần mềm quét virus có bản quyền trên 100% máy tính, thường xuyên cập nhật các bản vá lỗi của phần mềm, cập nhật hệ điều hành, rà soát các lỗ hổng bảo mật trong hệ thống mạng nội bộ của cơ quan và theo khuyến cáo của các cơ quan chuyên môn; bố trí 01 máy tính không kết nối mạng để soạn thảo, lưu trữ các văn bản mật.

- Các biện pháp kỹ thuật đảm bảo an toàn, an ninh thông tin: hệ thống mạng nội bộ của Sở Tư pháp hiện nay được cấu hình mạng ngang hàng (per to per) do máy chủ được trang cấp cho đơn vị có cấu hình thấp (Xeon X3430 2.4GHz/ 2GB RAM/ 250GB HDD), hệ điều hành quá cũ (Windows Server 2003) nên không triển khai được được mô hình Client/Server và triển khai các biện pháp bảo mật cao hơn.

- Việc quản lý tài khoản của các hệ thống thông tin và hệ thống mạng không dây: Sở Tư pháp đã cấp 74 tài khoản người dùng trên Hệ thống quản lý văn bản và Điều hành (*trong đó: 64 tài khoản đang hoạt động, 10 tài khoản đã đóng*); 01 tài khoản trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, các tài khoản người dùng khi công chức, viên chức không còn làm việc tại Sở Tư pháp đều được đóng lại và gỡ bỏ tất cả các quyền truy cập vào hệ thống thông tin của Sở; hệ thống mạng không dây được cấu hình đầy đủ các tham số như: tên, mật khẩu, đồng thời bật chức năng bảo mật WPA2-AES, phân tách thành lớp IP riêng nhằm đảm bảo các thiết bị khi truy cập vào hệ thống mạng không dây không truy cập được vào các lớp mạng của hệ thống mạng nội bộ.

- Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp được sao lưu định kỳ 01 lần/tuần bằng ổ cứng gắn ngoài.

6. Xây dựng Cơ sở dữ liệu công chứng

Sở Tư pháp đã hoàn thành việc dựng Cơ sở dữ liệu công chứng tỉnh Tuyên Quang và chính thức đưa vào sử dụng. Từ tháng 01/2019 đã cập nhật được 59.676 thông tin hợp đồng giao dịch và 977 thông tin ngăn chặn, giải tỏa.

7. Hạ tầng kỹ thuật, nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin

- Hiện nay, Sở Tư pháp có 01 máy chủ, 20 máy tính để bàn (*đảm bảo tỷ lệ 0,95 máy tính/ 01 công chức*), 05 máy tính xách tay; có 24 máy tính được kết nối với mạng internet thông qua mạng LAN và mạng không dây (*01 máy không kết nối mạng vì lý do an ninh*) để phục vụ công việc và ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành Tư pháp, 100% máy tính được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền; Sở Tư pháp đã kết nối với mạng số liệu chuyên dùng của tỉnh, tuy nhiên hiện nay mới chỉ phục vụ cho hệ thống hội nghị truyền hình.

- Năm 2019, Sở Tư pháp triển khai lắp đặt mới hệ thống mạng LAN với 76 nút mạng, thay thế cho hệ thống mạng cũ đã bị hỏng; lắp đặt thêm 03 điểm truy cập mạng không dây (Access Point), nâng tổng số điểm truy cập mạng không dây lên 07 điểm, phủ sóng Wifi toàn bộ khuôn viên của Sở.

- Tổ chức được 01 hội nghị thông qua Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến với 11 điểm cầu (*01 điểm cầu tại Sở Tư pháp và 07 điểm cầu tại UBND các huyện, thành phố; riêng huyện Yên Sơn được kết nối tới 04 điểm cầu: 01 điểm cầu tại UBND huyện, 03 điểm cầu tại 03 điểm cụm xã*) với 361 đại biểu tham dự.

- Sở Tư pháp bố trí 01 công chức chuyên trách có trình độ đại học tham mưu giúp Lãnh đạo Sở quản lý, triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành Tư pháp.

II. KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC, KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân

- Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) chưa được kết nối với Hệ thống kết nối, liên thông các hệ thống thông tin ở Trung ương và địa phương (NGSP) nên dịch vụ cấp Phiếu Lý lịch tư pháp, đăng ký khai sinh, quản lý hộ tịch... của ngành Tư pháp chưa thực hiện được thông qua Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh; Hệ thống hiện nay là hệ thống dùng riêng của Ngành Tư pháp, chưa có sự kết nối liên thông với các ngành khác như: Công an, Tòa án các cấp, do đó chưa đáp ứng được hết các yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

- Hệ thống mạng LAN của Sở Tư pháp không có thiết bị tường lửa chuyên dùng, không có thiết bị phát hiện xâm nhập trái phép và phòng chống tấn công mạng nên khả năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin thấp.

- Nguyên nhân: chưa có kinh phí cấp riêng để nâng cấp máy tính cho công chức, viên chức, mua sắm thiết bị tường lửa, phát hiện xâm nhập...

2. Kiến nghị

- Đề nghị tỉnh cấp kinh phí ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm cho Sở Tư pháp để thực hiện việc nâng cấp, thay thế các thiết bị và triển khai các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin của ngành Tư pháp;

- Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh: kết nối Hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh với Hệ thống kết nối, liên thông các hệ thống thông tin ở Trung ương và địa phương (NGSP).

Trên đây là Báo cáo kết quả ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019 của Sở Tư pháp./. *flh*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở TTTT (tổng hợp);
- Văn phòng Sở;
- Lưu VT, PBGDPL.

Đ.Thành-06b

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thuộc